

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 5 năm 2024

**TRANG THÔNG TIN VỀ NHỮNG ĐÓNG GÓP MỚI
VỀ MẶT HỌC THUẬT, LÝ LUẬN CỦA LUẬN ÁN**

Tên luận án: Tác động của chi tiêu công đến tăng trưởng kinh tế của các địa phương tại Việt Nam.

Chuyên ngành: Tài chính - Ngân hàng Mã số: 9340201

Nghiên cứu sinh: Trần Thị Huyền Lan Khóa: 2017

Cơ sở đào tạo: Trường Đại học tài chính – Marketing

Người hướng luận án:

1. TS. Nguyễn Văn Thuận
2. TS. Nguyễn Đức Thanh

1. Đóng góp về mặt khoa học

Qua các kết quả phân tích, nghiên cứu này đã có một số đóng góp nhất định về mặt khoa học như sau:

Thứ nhất, tác giả kỳ vọng sẽ đóng góp vào hiểu biết chung về mối liên hệ ràng buộc giữa chi tiêu công tới tăng trưởng kinh tế trong trường hợp có tác động của cú sốc kinh tế vĩ mô thông qua trường hợp điển hình là Việt Nam. Điểm thú vị của Luận án là tác giả đã xem xét tác động của chi tiêu công đến tăng trưởng kinh tế khi có ảnh hưởng của cú sốc kinh tế vĩ mô (đại diện là Đại dịch Covid – 19) trên không gian nghiên cứu của sáu vùng kinh tế - xã hội của Việt Nam. Qua đó, tác giả bổ sung thêm căn cứ về tác động của một cú sốc kinh tế vĩ mô đối với một quốc gia đang phát triển nói chung và các vùng miền của một quốc gia nói riêng. Kết quả phân tích định lượng

cho thấy gia tăng chi tiêu công trong thời kỳ xảy ra Đại dịch Covid – 19 (đại diện cho cú sốc kinh tế vĩ mô) đã góp phần ngăn đà suy giảm tăng trưởng kinh tế.

Điểm thú vị thứ hai là tác giả đã bổ sung thêm các phân tích, so sánh và đánh giá hiệu quả chi tiêu công đối với tăng trưởng kinh tế của hai chu kỳ ngân sách trong cùng một nền kinh tế. Bằng các thống kê mô tả và nghiên cứu thực nghiệm, kết quả nghiên cứu cho thấy khi Việt Nam thay đổi chính sách quản lý chi tiêu công (thông qua việc thay đổi Luật ngân sách nhà nước) thì chi tiêu công có tác động tiêu cực đến tăng trưởng kinh tế mặc dù Luật ngân sách nhà nước hiện hành của Việt Nam được cho là tương đồng hơn với thông lệ quốc tế.

Bên cạnh đó, Luận án nghiên cứu tác động của thể chế chính quyền địa phương trong việc điều hành và quản lý chi tiêu công trong điều kiện có thay đổi chính sách quản lý kinh tế vĩ mô và được tính toán theo đặc tính vùng miền. Căn cứ kết quả của các nghiên cứu thực nghiệm với hai biến kiểm soát là Chỉ số PAPI (Chỉ số hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh) và Chỉ số PCI (Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh), tác giả đề xuất các hàm ý chính sách có liên quan đến việc phát huy lợi thế so sánh và liên kết vùng miền để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế địa phương.

Như vậy, về mặt lý thuyết, tác giả kỳ vọng cung cấp bức tranh khái quát để làm sáng tỏ mối quan hệ giữa chi tiêu công và tăng trưởng kinh tế trong điều kiện nhà nước thay đổi chính sách quản lý tài chính công (chi tiêu công) được đặt trong bối cảnh có tác động của cú sốc kinh tế vĩ mô (Đại dịch Covid – 19) và vai trò của thể chế chính quyền địa phương trong mối quan hệ của hai yếu tố này.

2. Đóng góp về mặt thực tiễn

Về mặt thực tiễn, tác giả đã có một số đóng góp như sau:

Thứ nhất, Luận án đánh giá thực trạng và hiệu quả của CTC đối với TTKT của Việt Nam theo thời gian khi có sự thay đổi Luật NSNN năm 2015 và trong điều kiện xảy ra Đại dịch Covid – 19 thông qua các mô hình nghiên cứu thực nghiệm.

Thứ hai, Luận án đánh giá tác động của chỉ tiêu công đối với tăng trưởng kinh tế địa phương khi có sự tham gia của yếu tố thể chế chính quyền địa phương thông qua hai chỉ số đánh giá thể chế quan trọng đó là chỉ số PAPI và Chỉ số PCI của Việt Nam. Kết quả nghiên cứu thực nghiệm cho thấy yếu tố thể chế chính quyền địa phương có tác động tiêu cực đến tăng trưởng kinh tế và trái chiều với đa số các nghiên cứu về chủ đề này tại Việt Nam.

Thứ ba, Luận án đã xem xét tác động phi tuyến và xác định ngưỡng chỉ tiêu công tối ưu trên phạm vi toàn quốc và sáu vùng kinh tế - xã hội của Việt Nam với kết quả cụ thể: Ngưỡng chỉ tiêu công cho: (1) Việt Nam là 20,56%; (2) Vùng Đồng bằng Sông Hồng là 20,96% ; (3) Vùng Trung du và miền núi phía Bắc là 28,59%; (4) Vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung là 20,33%; (5) Vùng Tây Nguyên là 31,43%; (6) Vùng Đông Nam Bộ là 5,26% và (7) Vùng Đồng bằng sông Cửu Long là 25,52%.

Cuối cùng, Luận án đề xuất các giải pháp gia tăng hiệu quả chỉ tiêu công góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của Việt Nam nói chung và các địa phương/các vùng kinh tế - xã hội của Việt Nam nói riêng. Từ đó, Luận án đưa ra các khuyến nghị chính sách liên quan đến chỉ tiêu công để đạt hiệu quả sử dụng chỉ tiêu công hợp lý, tiết kiệm ngân sách nhà nước và hướng đến mục tiêu tăng trưởng kinh tế bền vững.

Nghiên cứu sinh

Trần Thị Huyền Lan